



TÚ SÁCH  
Nghiên Cứu  
VĂN HỌC

Trịnh Quang Vỹ (chủ biên)  
Mạnh Phồn Hoa, Trần Hiểu Minh

# 60 NĂM VĂN HỌC ĐƯƠNG ĐẠI TRUNG QUỐC

Đỗ Văn Hiểu dịch

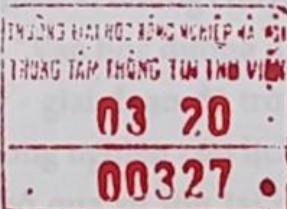


NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ VIỆT NAM

TỦ SÁCH NGHIÊN CỨU VĂN HỌC  
Trình Quang Vỹ (chủ biên)  
Mạnh Phồn Hoa, Trần Hiểu Minh

# 60 NĂM VĂN HỌC ĐƯƠNG ĐẠI TRUNG QUỐC

Đỗ Văn Hiểu dịch



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ VIỆT NAM

## LỜI TƯA

### Tủ sách nghiên cứu lịch sử văn học đương đại

Tính từ Đại hội Đại biểu văn học nghệ thuật toàn quốc năm 1949, lịch sử xây dựng và nghiên cứu văn học đương đại Trung Quốc đã tròn 60 năm. Trong lịch sử Trung Quốc, 60 năm này là khoảng thời gian xã hội nhiều biến động nhất và cũng có rất nhiều cơ hội lịch sử. Nhưng đặt trong tầm nhìn hơn 170 năm, người ta sẽ không hề ngạc nhiên vì những chuyện phong phú, kịch tính, lì kì của nó. “Văn học đương đại” ra đời trong giai đoạn lịch sử này - giai đoạn đã trở thành kí ức chung của chúng ta. Trong nghiên cứu lịch sử văn học đương đại, không thể bỏ qua sự tồn tại của lịch sử, coi văn học là một hiện tượng “văn học thuần túy”, đồng thời cũng không thể loại bỏ vô số ràng buộc giữa văn học và lịch sử, coi đó là chuyện không liên quan gì tới người nghiên cứu. Thấy được vấn đề này thì có thể hiểu được vì sao việc nghiên cứu văn học đương đại Trung Quốc đến nay vẫn chưa có được sự thỏa đáng và tính quy phạm trong xây dựng học thuật giống như đối với văn học cổ đại và văn học hiện đại Trung Quốc, ngược lại

luôn bị hiểu lầm và bị đánh giá thấp. Điều dễ dàng nhận ra là, trên mảnh đất rộng lớn này, nếu quan niệm lịch sử đương đại đến nay vẫn chưa trở thành “nhận thức chung của xã hội” thì chắc chắn nó sẽ không ngừng làm lung lay cơ sở tư tưởng và cơ sở nghiên cứu của lịch sử văn học đương đại vốn có liên quan mật thiết với quan niệm lịch sử này.

Một nguyên nhân khác khiến nghiên cứu lịch sử văn học đương đại luôn thiếu tính quy củ là không thể xác định được giới hạn cuối của nó. Từ năm 2000 đến nay, các nhà văn có tên tuổi vẫn không muốn ngừng bút, mặc dù đã điều chỉnh một chút tư tưởng tình cảm của mình và nhìn lịch sử một cách sâu xa hơn, số lượng tác phẩm mới của các nhà văn đương đại không ngừng xuất hiện giống như các đợt sóng lớn nối nhau trên dòng Trường Giang mùa hạ. Chú ý đến những tác phẩm mới vẫn là công việc được yêu thích nhất. Điều này khiến rất nhiều nhà nghiên cứu văn học đương đại không thể không từ bỏ việc nghiên cứu trong âm thầm để chuyển sang lĩnh vực phong phú và đa màu hơn, đó là phê bình văn học đương đại. Phê bình văn học đương đại mang lại cho nghiên cứu lịch sử văn học góc nhìn và thông tin mới mẻ một cách hào phóng, nhưng đồng thời cũng làm nhòa ranh giới giữa “lý luận văn học” và “nghiên cứu lịch sử văn học”. Sáng tác mới của nhà văn nổi tiếng vẫn sẽ gột rửa, viết lại và lật đổ giá trị văn học trong lịch sử đã qua của văn học đương đại, “vượt qua” vẫn là từ được ưa thích nhất trong phê bình văn học đương đại, và chính điều đó đã không ngừng làm rạn nứt quan niệm văn học đương đại. Trong tình hình này, tiêu chuẩn và quy phạm nghiên cứu văn học đương đại thường xuyên bị thay đổi là điều không khó lí giải.

Tủ sách này chủ trương xuất phát từ tư liệu xác thực, lấy vấn

để cụ thể làm đối tượng, triển khai thảo luận “quan niệm lịch sử” trong lịch sử văn học đương đại, căn cứ vào đó quan sát vì sao lịch sử văn học đương đại Trung Quốc lại triển khai dựa trên phương thức này, nhân tố lịch sử ảnh hưởng đến trào lưu văn học, trường phái văn học, phê bình văn học và sáng tác của nhà văn cuối cùng là gì, tổng hợp những nhân tố này lại, chúng ta sẽ có thể dần dần nhận ra được vấn đề của nghiên cứu văn học đương đại trong bối cảnh học thuật Trung Quốc.

Tủ sách này chủ trương “lịch sử hóa” nghiên cứu lịch sử văn học đương đại, việc trước tiên vạch ra phạm vi nghiên cứu lịch sử nhất định có lẽ là cần thiết, như “Văn học giai đoạn 1949-1966”, “Văn học những năm 80”... nó sẽ có lợi cho việc phân tầng, ngưng kết và từng bước triển khai vấn đề nghiên cứu. Trong quan sát chi tiết vấn đề, nghiên cứu lịch sử cụ thể có thể có ích hơn nghiên cứu khái quát, nhấn mạnh sự phản tinh của nhà nghiên cứu đối với vấn đề của mình, cái gọi là lịch sử hóa cũng chỉ có thể tiến hành như vậy.

Tủ sách này coi nghiên cứu lịch sử văn học là nét đặc sắc. Tác giả tủ sách chủ yếu là những học giả hàng đầu trong nước, nhưng không loại trừ sự tham gia của những tác giả trẻ xuất sắc, và đặc biệt hoan nghênh sự tham gia của các học giả hải ngoại. Là tủ sách nghiên cứu lịch sử văn học, cho nên tất nhiên sẽ hi vọng người nghiên cứu lấy hiện tượng văn học đã được suy ngẫm thấu đáo, đã trải qua quá trình lắng đọng làm đối tượng, không đưa ra các phán đoán giản đơn, đại khái; nó nhấn mạnh sự tôn trọng thành quả đã có, hi vọng phong cách của tủ sách có tính mở, đồng thời cũng chủ trương những công trình được đưa vào tủ sách này có tính mở đối với những nghiên cứu không cùng quan điểm với mình.

Tủ sách này là sự mở đầu một lần nữa sau nhiều lần nỗ lực nghiên cứu lịch sử văn học đương đại 60 năm qua, đây là công việc dài kì và đòi hỏi sự kiên nhẫn. Chúng tôi không dám hi vọng khi xuất bản có thể thay đổi điều gì đó, nhưng cũng tin tưởng rằng tương lai của nghiên cứu lịch sử văn học đương đại không hề tối tăm.

**Chủ biên tủ sách:**  
TRÌNH QUANG VĨ

# LỊCH SỬ TÂM HỒN DÂN TỘC: 60 NĂM VĂN HỌC ĐƯƠNG ĐẠI TRUNG QUỐC

♦ Mạnh Phồn Hoa ♦

## DÃN LUẬN

60 năm lịch sử Trung Quốc mới đã trôi qua trong sóng gió, thoát cái đã 60 năm rồi. Nhưng, sự cảm khái không thay thế được trần thuật lịch sử. Khi nhìn lại 60 năm lịch sử văn học, chúng ta không chỉ có trăm nghìn xúc cảm mà còn có không ít mâu thuẫn, hoài nghi do dự vì tốc độ chuyển biến nhanh chóng cũng như sự phức tạp của nó. Bất kì một giai đoạn lịch sử nào, nếu chúng ta dừng lại một chút, thì trần thuật về nó sẽ rất dài. Vì thế, sự phát triển lịch sử văn học 60 năm vừa có “tính hợp mục đích” của lịch sử “gió cuốn hồng kì qua cửa ải lớn”, vừa có sự quanh co trắc trở “muôn tia nghìn hồng đều rơi rụng”. Sự phát triển của lịch sử xã hội và sự phát triển của văn học cứ như vậy ràng buộc lẫn nhau, đây chính là quá trình mang tính hiện đại, “tính không xác định” của văn học đương đại Trung Quốc. Nhưng dù thế nào thì đây cũng là một lịch sử văn học hoàn toàn mới mẻ.

Văn học đương đại không phải là một lịch sử đột nhiên xuất hiện, mà sự xuất hiện của nó có một quá trình “lịch sử hóa”, ở đây không chỉ có thực tiễn xã hội và thực tiễn văn hóa Trung Quốc từ giữa thế kỉ 20 với tư cách là ngũ cảnh cần thiết và điều kiện quy ước của nó, trong quá trình “lịch sử hóa” cần hoàn tất chuẩn bị tài nguyên cần thiết, đồng thời, trên phương diện hình thức, tự sự lịch sử cũng cần nhờ đến vai trò của hình thái ý thức. Vì thế, văn học đương đại không thể tách rời điều kiện trên. Trước sau những năm 40 của thế kỉ 20 là thời kì biến động dữ dội nhất trong đời sống xã hội Trung Quốc, hay nói cách khác, từ thời kì này đến năm 1949, Trung Quốc luôn ở trong tình trạng chiến tranh. “Kháng chiến chống Nhật cứu nước” và “Giải phóng toàn Trung Quốc” là những từ khóa chủ đề xã hội của các giai đoạn trong thời kì này. Chiến tranh không chỉ làm thay đổi đời sống xã hội Trung Quốc mà còn làm thay đổi tiến trình phát triển vốn có của văn học mới Trung Quốc. Vì thế, cho dù là ở khu vực nằm dưới quyền kiểm soát của Quốc dân Đảng hay khu Giải phóng, văn học tiến bộ và văn học cách mạng đều thể hiện sự quan tâm sâu sắc đến tiến trình lịch sử xã hội Trung Quốc, đến những gian nan khổ cực trong hiện thực Trung Quốc. Sở dĩ văn học đương đại Trung Quốc và đời sống hiện thực xây dựng được quan hệ mật thiết là do truyền thống lịch sử sâu xa và nguyên nhân xã hội phức tạp của nó. Với tư cách là điều kiện mang tính quy ước của sự phát triển văn học, sau khi bước vào Trung Quốc đương đại, ngũ cảnh thực tiễn xã hội và thực tiễn văn hóa này được kế thừa và phát triển là có tính hợp lý lịch sử của nó. Cũng chính trong điều kiện lịch sử như vậy, sau khi thành lập đất nước, tự sự lịch sử văn học hiện đại mới che lấp các hiện tượng văn học và tác giả tác phẩm ngoài văn học chủ lưu. “Phát hiện lại” những nhà văn “phi chủ lưu” là câu chuyện sau này, khi mà điều kiện thực tiễn văn hóa xã hội thay đổi. Điều này cũng chứng thực những hạn chế và quy

ước của điều kiện thực tiễn văn hóa và xã hội đối với trào lưu lịch sử văn học từ một phương diện khác.

Văn học đương đại Trung Quốc không tách rời văn hóa và văn học Trung Quốc hiện đại với tư cách là sự chuẩn bị tài nguyên cần thiết; nói cách khác, hình thái đa dạng hóa của văn học hiện đại đều được biểu đạt bằng các cách khác nhau, kín đáo hoặc hiển hiện, trong Trung Quốc đương đại. Trung Quốc thời kì đó ở trong các trạng thái khác nhau, không chỉ có khu Giải phóng, khu Quốc dân Đảng, mà còn có khu “bị chiếm đóng”. Văn học ở những khu vực khác nhau có những đặc trưng khác nhau rất rõ ràng. Sau khi thành lập đất nước, tuy văn học khu Giải phóng có một vị trí không thể thay thế, nhưng thành tựu văn học mà các nhà văn lớn của văn học hiện đại như Lỗ Tấn, Quách Mạt Nhược, Mao Thuẫn, Ba Kim, Lão Xá, Tào Ngu... có được, vẫn ảnh hưởng tích cực và quan trọng đến thời kì đương đại. Đặc biệt là, những tác phẩm quan trọng, được thừa nhận của họ đã được chọn đưa vào các tuyển tập văn học khác nhau và sách giáo khoa, bản thân giáo dục văn học chính là quá trình truyền bá và học tập tinh thần, quan niệm văn học và cả hình thức văn học của họ. Tinh thần văn học như yêu nước, tiến bộ và đấu tranh chống phong kiến để quốc cùng những tìm tòi tích cực, có hiệu quả về hình thức văn học của họ luôn là di sản và tài nguyên quý báu cho văn học đương đại.

Trước sau những năm 40, ở vùng căn cứ giáp ranh giữa Thiểm Tây, Cam Túc, Ninh Hạ, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã xây dựng và củng cố được căn cứ địa của mình, xây dựng chính phủ ở khu giáp ranh. Trên mảnh đất tượng trưng cho hi vọng và tương lai của Trung Quốc này, dưới sự dẫn dắt của hình thái ý thức mới, các nhà văn nghệ cách mạng, tiến bộ Diên An đã tiến hành thực tiễn văn nghệ hoàn toàn mới. Đương nhiên, thực tiễn này được tiến hành dưới sự chỉ đạo của tư tưởng văn nghệ Mao Trạch Đông.

Cũng bắt đầu từ thời kì này, “suy đoán văn hóa mới” trở thành một phần của tư tưởng Mao Trạch Đông đã hoàn thiện. Cần phải nói rằng, thực tiễn văn nghệ thời kì Diên An đã mang đến cho chúng ta những bản mẫu đầu tiên được sáng tác dưới sự chỉ đạo của “suy đoán văn hóa mới”, như *Bach Mao Nữ*, *Vương Quý và Lý Hương Hương*, *Tiêu Nhị Hắc kết hôn*, *Nước sông Chương Hà*, *Mặt trời chiếu trên sông Tang Can*, *Phong ba bão táp*... đã xây dựng nên hình tượng nông dân khỏe khoắn linh hoạt và hình tượng nhà cách mạng cơ sở. Quá trình “kinh điển hóa” những tác phẩm này cũng đã được hoàn thành trong quá trình trân thuật “lịch sử hóa”. Phương hướng sáng tác văn học được xây dựng ở giai đoạn này kéo dài đến tận thời kì “cách mạng văn hóa”. Cũng chỉ có thông qua quá trình lịch sử này, yêu cầu không ngừng trong sạch hóa, thuần túy, minh bạch của văn học nghệ thuật mới có thể được thực hiện; chỉ có cuộc sống và văn học nghệ thuật được xây dựng theo tiêu chuẩn như vậy mới được coi là cuộc sống và văn học nghệ thuật xã hội chủ nghĩa. Sau khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập, chủ trương văn nghệ “thời chiến” được chuyển sang “thời bình”, kinh nghiệm khu vực cục bộ được mở rộng ra toàn quốc. Trong thời đại xã hội chủ nghĩa, văn học thời kì đầu của chủ nghĩa xã hội được mở rộng toàn diện. Vì thế, sự xuất hiện của văn học đương đại nên được tính từ văn nghệ cách mạng Diên An đầu những năm 40. Ngọn nguồn cơ bản của văn học đương đại cũng là văn nghệ cách mạng thời kì Diên An.

Sự thiết lập văn học đương đại với tư cách là một môn học muộn hơn nhiều năm so với sự ra đời của văn học đương đại. Điều này không phải chỉ vì khó khăn mang tính kỹ thuật không thể tiến hành song song “lịch sử” và “trân thuật”, mà quan trọng hơn là, văn học đương đại cũng cần thực hiện chức năng hình thái ý thức trong tự sự hình thức. Vì thế, nguyên dạng của lịch sử không thể thực hiện được trên ý nghĩa “trình hiện”. “Lịch sử” là

lịch sử của “sử gia”. “Chân thực lịch sử” được người viết văn học sử cố ý coi nhẹ hoặc nhấn mạnh khi “xây dựng” “lịch sử” trong trước tác lịch sử của mình, đã là một hình thức biểu đạt quan niệm lịch sử của họ. Lịch sử văn học đương đại và các trước tác lịch sử khác nhau ở đối tượng, phạm trù; còn quan niệm và tính trần thuật - thành phần “hư cấu” hàm ẩn của chúng - lại không có gì khác biệt. Nhưng cũng chính vì vậy, do sự khác nhau của phương thức quan chiếu chủ thể trần thuật mà lịch sử văn học có thể viết thành “lịch sử thẩm mĩ ngữ nghĩa”, “lịch sử hoạt động văn học”, “lịch sử xây dựng bản thể văn học”, “lịch sử ra đời và phát triển của văn học”, “lịch sử truyền bá và tiếp nhận văn học”, “lịch sử diễn biến tinh thần dân tộc”, “lịch sử phong cách văn học”... Những “lịch sử” này không hoàn toàn đồng đẳng với lịch sử, nó chỉ là hình thức khác của “tự sự lịch sử” của sử gia. Ở đây gọi 60 năm văn học đương đại Trung Quốc là “lịch sử tâm hồn dân tộc”, tất nhiên cũng chỉ là một hình thức của trần thuật lịch sử văn học.

## PHẦN 1

### THỜI ĐẠI ĐỎ: THỰC TIỄN VĂN HỌC CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Sau khi nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thành lập, trước hết, hoàn cảnh chính trị xã hội đã có sự thay đổi mang tính cách mạng, cả dân tộc Trung Hoa chìm trong hân hoan hạnh phúc lớn lao. Trong toàn bộ tâm thái này, hoàn cảnh thực tiễn văn học cũng có sự thay đổi lớn. Một mặt, quy phạm văn học yêu cầu văn học có thể tiến hành sáng tác và sản xuất dưới sự chỉ đạo của quan niệm thống nhất về chức năng văn học; mặt khác, chế độ xã hội mới có sức lôi cuốn cực lớn đối với các nhà văn đến

## MỤC LỤC

Lời tựa Tủ sách Nghiên cứu lịch sử văn học đương đại.....	5
♦ Lịch sử tâm hồn dân tộc: 60 năm văn học đương đại Trung Quốc - Mạnh Phồn Hoa.....	9
Dẫn luận .....	9
<b>Phần 1: THỜI ĐẠI ĐỎ: THỰC TIỄN VĂN HỌC CHỦ NGHĨA XÃ HỘI .....</b>	13
1. Xác lập quyền lãnh đạo văn hóa .....	14
2. “Chiến tuyến văn học” giữa Đại lục và Đài Loan .....	19
3. Thực tiễn và “thử nghiệm” của văn học xã hội chủ nghĩa thời kì đầu.....	24
4. Từ “văn học hương thảo” đến “đề tài nông thôn”.....	32
5. Xác lập “kinh điển đỏ”.....	37
6. “Sáng tác trẻ” và <i>Bài ca thanh xuân</i> .....	44
7. Văn học “bên lề” trong thời kì cấp tiến .....	48
8. “Hiện đại hóa” kịch .....	51
9. “Một trận bão táp kinh động thế giới”: Văn học thời kì “Cách mạng văn hóa” .....	56

<b>Phần 2: THÁNG NĂM NHIỆT HUYẾT:</b>	
SỰ THAY ĐỔI CỦA VĂN HỌC THỜI KÌ MỚI .....	63
1. Năm 1978 và văn học thời kì mới .....	63
2. Thực tiễn diễn ngôn của chủ nghĩa nhân đạo .....	67
3. Chủ nghĩa hiện đại và Đông phương hóa .....	69
4. Văn học của “người trở lại” .....	72
5. Bên ngoài trào lưu .....	78
6. Văn học Tiên phong và kết cục của nó.....	83
7. Văn học bị phân hóa .....	88
<b>Phần 3: NGHÌN CAO NGUYÊN:</b>	
CARNIVAL CỦA VĂN HỌC THẾ KÌ MỚI .....	93
1. Cảnh quan văn học trong khoảng giao giữa hai thế kỉ.....	95
2. Sự trỗi dậy của văn học nữ.....	99
3. Văn hóa chính trị và “tiểu thuyết quan trường”.....	103
4. Lịch sử đa trọng của Trung Quốc hương thôn .....	107
5. “Truyền thống” được phục hưng .....	112
6. Truyền xưa.....	118
7. Văn học mạng và văn học 8x, 9x.....	122
8. Văn học và sự vụ công cộng.....	125
♦ 60 năm văn học đương đại - <i>Trịnh Quang Vũ</i> .....	128
LỜI NÓI ĐẦU .....	128
<b>Phần 1: “30 NĂM ĐẦU” CỦA VĂN HỌC</b>	132
ĐƯƠNG ĐẠI .....	132
Chương 1: Lược thuật văn học và lịch sử.....	132
Chương 2: Nhà văn khu giải phóng bước lên tuyến đầu....	139
1. Tiểu thuyết của Triệu Thụ Lí .....	139

# 60 NĂM VĂN HỌC ĐƯƠNG ĐẠI TRUNG QUỐC

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

Giám đốc - Tổng biên tập  
**KHÚC THỊ HOA PHƯỢNG**

*Biên tập:* Trần Minh Ánh

*Bìa:* Ngô Xuân Khôi

*Trình bày:* Chu Hương

*Sửa bản in:* Phạm Anh Đào

**NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ VIỆT NAM**

39 Hàng Chuối - Hà Nội.

ĐT (024) 39717979 - 39717980 - 39710717 - 39716727 - 39712832.

FAX: (024) 39712830

E-mail: [nxbphunu@vnn.vn](mailto:nxbphunu@vnn.vn)

Website: [www.nxbphunu.com.vn](http://www.nxbphunu.com.vn)

*Chi nhánh:*

16 Alexandre de Rhodes - Q. I - TP Hồ Chí Minh. ĐT (028) 38234806

- \* **Trình Quang Vỹ**: người Vũ Nguyên, Giang Tây, Giáo sư Viện Văn học, Đại học Nhân dân Trung Quốc, hướng dẫn nghiên cứu sinh. Đã công bố các công trình: *Bàn về thực nghiệm nghệ thuật thi ca của thơ Mông lung*; *Tập bài giảng văn học: "Thập niên 80" với tư cách là phương pháp*; *Nghe tiếng cây phong trong mưa gió*; *"Lịch sử hóa" văn học đương đại*; *Bước ngoặt của văn hóa...*
- \* **Mạnh Phồn Hoa**: người huyện Trâu, tỉnh Sơn Đông, Giáo sư thỉnh giảng đặc biệt (Distinguished Professor) tại Đại học Sư phạm Thẩm Dương, Trưởng phòng Nghiên cứu Văn hóa và Văn học Trung Quốc. Đã công bố các công trình: *Carnival của chúng thần: Xung đột văn hóa của Trung Quốc đương đại*; *1978: Tháng năm nhiệt huyết*; *Mộng ảo và số phận*; *Tự sự của sự kiên trì: Chân tướng văn học thế kỷ mới*; *Bàn về văn học thế kỷ mới – Sau khi kết thúc cách mạng văn học...*
- \* **Trần Hiểu Minh**: người Quang Trạch, Phúc Kiến, Giáo sư khoa Văn học, Đại học Bắc Kinh, hướng dẫn nghiên cứu sinh. Đã công bố công trình: *Sự khiêu khích vô biên*; *Dấu tích của giải cấu trúc: Lịch sử, diễn ngôn và chủ thể*; *Thuần văn học còn mãi*; *Giới hạn của Derrida*; *Giữ gìn tính văn học còn lại*; *Cánh cửa huyền diệu...*

